

CHƯƠNG 11: NGOẠI LỆ

Điều 11.1: Các ngoại lệ chung

1. Vì mục đích của các Chương 2 (Thương mại hàng hóa), Chương 3 (Quy tắc xuất xứ), Chương 4 (Thủ tục hải quan và Tạo thuận lợi thương mại), Chương 5 (Các biện pháp phòng vệ thương mại), Chương 6 (Các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật), và Chương 7 (Hàng rào kỹ thuật đối với thương mại), Điều XX của GATT 1994 và các chú thích diễn giải được đưa vào và trở thành một phần của Hiệp định này, *với những sửa đổi thích hợp*.
2. Các Bên hiểu rằng các biện pháp nêu tại Điều XX(b) của GATT 1994 bao gồm các biện pháp môi trường cần thiết để bảo vệ cuộc sống hoặc sức khỏe của con người, động vật hoặc thực vật và Điều XX(g) của GATT 1994 sẽ được áp dụng cho các biện pháp liên quan đến việc bảo tồn các nguồn tài nguyên thiên nhiên vô cơ và hữu cơ có thể cạn kiệt.
3. Vì mục đích của các Chương 8 (Dịch vụ thương mại xuyên biên giới) và 9 (Đầu tư), Điều XIV của GATS (bao gồm cả các chú thích cuối trang) được đưa vào và trở thành một phần của Hiệp định này, *với những sửa đổi phù hợp*.
4. Các Bên hiểu rằng các biện pháp nêu tại Điều XIV (b) của GATS bao gồm các biện pháp môi trường cần thiết để bảo vệ đời sống hoặc sức khỏe con người, động vật hoặc thực vật. Các Bên hiểu rằng các biện pháp nêu tại Điều XIV(a) của GATS bao gồm các biện pháp nhằm duy trì trật tự công cộng nội bộ.

Điều 11.2. Các ngoại lệ an ninh

Không có nội dung nào trong Hiệp định này được hiểu là:

- (a) yêu cầu một Bên cung cấp hoặc cho phép tiếp cận bất kỳ thông tin nào mà việc tiết lộ thông tin đó được xác định là trái với lợi ích an ninh thiết yếu của Bên đó; hoặc
- (b) ngăn cản một Bên áp dụng các biện pháp mà Bên đó cho là cần thiết để thực hiện các nghĩa vụ của mình liên quan đến việc duy trì hoặc khôi phục hòa bình hoặc an ninh quốc tế, hoặc bảo vệ các lợi ích an ninh thiết yếu của chính mình.

Điều 11.3: Thuế

1. Hiệp định này không áp dụng đối với các biện pháp thuế.
2. Bất kể đoạn 1:

- (a) Điều 2.3 (Đối xử quốc gia) và các quy định khác của Hiệp định này cần thiết để Điều đó có hiệu lực sẽ được áp dụng đối với một biện pháp thuế trong phạm vi tương tự như Điều III của GATT 1994;
- (b) Điều 8.3 (Đối xử quốc gia) và các quy định khác của Hiệp định này cần thiết để Điều đó có hiệu lực sẽ được áp dụng đối với các biện pháp thuế trong phạm vi tương tự như Điều XVII của GATS; và
- (c) Điều 8.4 (Đối xử tối huệ quốc), sẽ áp dụng đối với các biện pháp thuế trong phạm vi tương tự như Điều II của GATS.

3. Hiệp định này không ảnh hưởng đến các quyền và nghĩa vụ của một Bên theo một hiệp định thuế. Trong trường hợp có sự không nhất quán giữa Hiệp định này và một hiệp định thuế, thì hiệp định thuế đó sẽ được ưu tiên áp dụng trong phạm vi có sự không thống nhất đó.

Điều 11.4: Công bố thông tin

1. Mỗi Bên sẽ, theo luật pháp và quy định trong nước của mình, duy trì tính bảo mật của thông tin bí mật do Bên kia cung cấp theo Hiệp định này.

2. Không có nội dung nào trong Hiệp định này được hiểu là yêu cầu một Bên cung cấp hoặc cho phép tiếp cận thông tin bí mật mà việc tiết lộ thông tin đó sẽ cản trở việc thực thi pháp luật hoặc trái với lợi ích công cộng hoặc sẽ làm phương hại đến lợi ích thương mại hợp pháp của các cá nhân hoặc của các doanh nghiệp cụ thể, công cộng hay tư nhân.